

ỦY BAN NHÂN DÂN  
THỊ XÃ BÌM SƠN

Số: 54 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bỉm Sơn, ngày 12 tháng 4 năm 2017

## BÁO CÁO

Giám sát, đánh giá thực hiện đầu tư Quý I/năm 2017

Tên dự án: Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bỉm Sơn

Kính gửi: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thanh Hóa.

### I. THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

**1. Tên dự án:** Đầu tư xây dựng công trình Trung tâm Hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bỉm Sơn.

**2. Chủ đầu tư:** Ủy ban nhân dân thị xã Bỉm Sơn.

**3. Tổ chức tư vấn lập dự án:** Văn phòng Tư vấn và chuyển giao công nghệ Xây dựng - Đại học Kiến trúc Hà Nội.

**4. Mục tiêu của dự án:**

Đáp ứng nhu cầu tổ chức hội nghị, các hoạt động văn hóa, văn nghệ và các hoạt động khác, góp phần hoàn thành các tiêu chí cơ sở hạ tầng, đưa thị xã Bỉm Sơn trở thành Đô thị loại III năm 2015.

**5. Quy mô công suất:**

Xây dựng mới nhà Trung tâm hội nghị kết hợp nhà văn hóa với quy mô 450 chỗ ngồi và các công trình phụ trợ, hạ tầng kỹ thuật.

- Loại cấp công trình: Công trình dân dụng, cấp II.
- Diện tích xây dựng: 3.450 m<sup>2</sup>;
- Tổng diện tích sàn: 4.830m<sup>2</sup>;
- Số tầng: 03 tầng.

**6. Nội dung đầu tư chính:**

**a) Nhà Trung tâm hội nghị- Nhà văn hóa:**

- Giải pháp kiến trúc: Hình thức kiến trúc hiện đại, cao 3 tầng, chiều cao tầng 1 là 2,7m; tầng 2 và 3 là 4,5m; mặt bằng tầng 1 bố trí các phòng quản lý hành chính (giám đốc, kế toán, làm việc chung), phòng kỹ thuật, 1 khu vệ sinh nam- nữ riêng biệt; tầng 2 bố trí phòng truyền thống, tiếp khách, phòng khán giả 450 chỗ, sân khấu, 3 phòng hội thảo và các phòng phụ trợ (đạo diễn, hóa trang nam-nữ, chờ diễn, 3 khu vệ sinh nam- nữ riêng biệt); tầng 3 bố trí các phòng học, luyện tập đa năng, học âm nhạc, học mỹ thuật, thư viện, phòng trà, hành lang kỹ thuật, 2 khu vệ sinh nam- nữ riêng biệt, giao thông đứng bằng 4 cầu thang bộ.

- Giải pháp kỹ thuật: Móng cọc BTCT, cột, dầm, sàn BTCT chịu lực, tường xây gạch, trát vữa xi măng, sơn bả theo quy phạm kết hợp ốp gạch trang trí, riêng tường khu vệ sinh ốp gạch men kính; nền, sàn ốp gạch granit, riêng khu vệ sinh lát gạch chống trơn; mái sử dụng khung kèo thép tiền chế, lợp tôn, trần

tiêu âm chuyên dụng kết hợp với mái BTCT, lát gạch lá nem; cửa đi, cửa sổ sử dụng cửa nhựa lõi thép.

**b) Các công trình phụ trợ hạ tầng kỹ thuật.**

- Sân, đường nội bộ: Sân đỗ bê tông lót, lát gạch Terrazzo, diện tích 1.237,2.

- Hồ nước: Thành hồ xây gạch, đáy hồ đổ bê tông, ốp lát gạch men kính.

- Sân vườn- cây xanh: Xung quanh công trình bố trí vườn hoa, cây xanh tạo cảnh quan cho công trình.

- Cấp điện ngoài nhà: Nguồn điện cấp cho công trình được lấy tại vị trí cột TBA Ba Đình 2. Xây mới trạm biến áp kiểu ki-ốt 320KVA- 6(22)/0,4 KV; hệ thống dây trung thế, hạ thế dùng cáp ngầm, chiếu sáng ngoài nhà bằng đèn cao áp.

- Cấp, thoát nước ngoài nhà: Nguồn cấp nước được lấy từ tuyến đường ống phân phối nước sạch D150, đấu nối tại vị trí vỉa hè phía Bắc đường Trần Phú. Hệ thống thoát nước ngoài nhà sử dụng rãnh thoát nước có kết cấu bằng gạch xây, nắp đan BTCT.

**c) Thiết bị**

- Bàn ghế, phông rèm sân khấu.

- Hệ thống âm thanh, ánh sáng, điều hòa không khí,...

**7. Địa điểm dự án:** Thuộc Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn.

**8. Diện tích sử dụng đất:** 7.000m<sup>2</sup>.

**9. Hình thức quản lý dự án:** Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

**10. Các mốc thời gian:**

- Số, ngày, quyết định phê duyệt đầu tư: Số 3477/QĐ-UBND ngày 17/10/2014.

- Thời gian thực hiện dự án: 2014- 2017.

- Gói thầu số 3: Xây dựng Trung tâm hội nghị- Nhà hội nghị.

+ Ngày khởi công: 25/7/2015.

+ Dự kiến ngày hoàn thành: 14/7/2017.

**11. Tổng mức đầu tư: 57.511 triệu đồng**

Trong đó:

Chi phí xây dựng: 41.972 triệu đồng

Chi phí thiết bị: 3.108 triệu đồng

Chi phí QLDA: 812 triệu đồng

Chi phí tư vấn ĐTXD: 3.452 triệu đồng

Chi phí khác: 700 triệu đồng

Dự phòng: 7.507 triệu đồng

**12. Nguồn vốn đầu tư:**

Vốn Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% chi phí xây dựng; UBND thị xã Bỉm Sơn có trách nhiệm huy động các nguồn vốn hợp pháp để đầu tư 50% chi phí xây dựng còn lại và các chi phí khác.

## **II. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN**

### **1. Tình hình thực hiện dự án:**

#### **1.1. Tiến độ thực hiện dự án:**

- Công tác lập TKKT-DT: Đã hoàn thành;
- Công tác GPMB và tái định cư: Không có;

- Công tác đấu thầu: Đã hoàn thành công tác đấu thầu các gói thầu 03, 05 theo kế hoạch; Chuẩn bị đấu thầu gói thầu 04 vào Quý II/2017

- Công tác thực hiện hợp đồng: Các hợp đồng thực hiện đảm bảo theo kế hoạch.

#### **1.2. Giá trị khối lượng thực hiện theo tiến độ thực hiện hợp đồng:**

- Chi phí tư vấn: 2.175 triệu đồng
- Chi phí xây dựng công trình: 21.000 triệu đồng
- Chi phí khác: 133 triệu đồng

#### **1.3. Tình hình quản lý vốn và tổng hợp kết quả giải ngân:**

- Quản lý vốn đúng quy định
- Lũy kế giải ngân cả dự án đến hết kỳ báo cáo: 20.016,3 triệu đồng

**1.4. Chất lượng công việc đạt được: Đảm bảo các quy định về quản lý chất lượng trong hoạt động xây dựng**

#### **1.5. Các chi phí khác liên quan đến dự án: Không**

#### **1.6. Các biến động liên quan đến quá trình thực hiện dự án: Không**

### **2. Công tác quản lý dự án:**

**2.1. Kế hoạch triển khai thực hiện: Triển khai lập, phê duyệt TK và dự toán, tổ chức lựa chọn nhà thầu đảm bảo phù hợp với tiến độ chung và nguồn vốn bố trí cho dự án.**

#### **2.2. Kế hoạch chi tiết các nội dung quản lý thực hiện dự án:**

- Tổ chức thi công xây dựng gói thầu xây dựng trung tâm hội nghị - nhà hội nghị (gói 03): từ 25/7/2015 đến nay;

- Tổ chức thi công, lắp đặt gói thầu cung cấp và lắp đặt thiết bị (gói 05): từ 26/12/2016 đến nay;

- Tổ chức lập điều chỉnh thiết kế, dự toán và lựa chọn nhà thầu gói thầu xây dựng các hạng mục phụ trợ và hạ tầng kỹ thuật (gói 04): Trong Quý II/2017.

**2.3. Kết quả đạt được so với kế hoạch đề ra và điều chỉnh kế hoạch thực hiện cho phù hợp với yêu cầu: Kết quả đạt được đảm bảo so với kế hoạch đề ra.**

**2.4. Công tác đảm bảo chất lượng và hiệu lực quản lý dự án: do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn làm đại diện chủ đầu tư thực hiện; đảm bảo công tác quản lý chất lượng và hiệu lực quản lý dự án.**

### **3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin:**

**3.1. Việc đảm bảo thông tin báo cáo: Thông tin báo cáo đảm bảo tính chính xác và trung thực.**

**3.2. Xử lý thông tin báo cáo: Việc xử lý các thông tin báo cáo kịp thời kể từ khi nhận được báo cáo để phản hồi kịp thời, tránh gây hậu quả bất lợi cho dự án.**

**3.3. Kết quả giải quyết các vướng mắc, phát sinh: Không.**

## **III. TỰ NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN DỰ ÁN**

**1. Tình hình thực hiện dự án: Các giai đoạn tổ chức đầu tư từ giai đoạn chuẩn bị đầu tư đến giai đoạn thực hiện đầu tư tuân thủ đúng trình tự, quy mô**

của dự án. Chất lượng, tiến độ thực hiện phù hợp với quy định hiện hành về đầu tư xây dựng và chủ trương đầu tư đã phê duyệt.

2. Công tác quản lý dự án: do Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thị xã Bỉm Sơn làm đại diện chủ đầu tư thực hiện; đảm bảo công tác quản lý chất lượng và hiệu lực quản lý dự án.

3. Tình hình xử lý, phản hồi thông tin: Việc xử lý các thông tin báo cáo kịp thời kể từ khi nhận được báo cáo để phản hồi kịp thời, tránh gây hậu quả bất lợi cho dự án.

#### IV. KIẾN NGHỊ: Không./.

(Kèm theo phụ biểu 07)

##### Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Phòng TCKH;
- Lưu VT; QLDA.



### TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ ÁN

Tên dự án:

Trung tâm hội nghị - Nhà văn hóa thị xã Bỉm Sơn

Chủ đầu tư:

UBND thị xã Bỉm Sơn

Địa điểm thực hiện:

Phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn

Tổng mức đầu tư:

57.551 triệu đồng

Tổng dự toán:

53.569 triệu đồng

Kế hoạch vốn trong năm của dự án: 31.116 triệu đồng

Lũy kế kế hoạch vốn cho dự án: 11.100 triệu đồng

TT	Tên hạng mục/Gói thầu	Giá trị (triệu đồng)	Nguồn vốn	Tiến độ thực hiện	Trong kỳ báo cáo		Lũy kế giá trị thực hiện	Lũy kế giải ngân	Thất thoát, lãng phí được phát hiện	Dự kiến thời gian hoàn thành	Ghi chú
					Giá trị thực hiện	Giải ngân					
1	Gói thầu 03: Xây dựng trung tâm hội nghị - Nhà hội nghị (bao gồm cả chi phí nén tĩnh thử tải cọc)	34.819	Ngân sách tỉnh hỗ trợ 50% chi phí xây dựng; UBND thị xã Bỉm Sơn huy động các nguồn vốn hợp pháp	60%	1.790		21.000	16.907,6		Quý IV/2017	

			để đầu tư 50% chi phi xây dựng còn lại và các chi phí khác								
2	Gói thầu 05: Cung cấp và lắp đặt thiết bị	7.740	Ngân sách thị xã	5%	400		400	1.245,5		Quý IV/2017	
3	Khảo sát địa chất công trình xây dựng	191,7	nt	100%			191,7	191,7		Đã hoàn thành	
5	Lập dự án đầu tư	294,8	nt	100%			212,3	212,3		Đã hoàn thành	
6	Lập hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	1.145	nt	100%			1030	824		Đã hoàn thành	
7	Thẩm tra hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công và dự toán	115	nt	100%			115	115		Đã hoàn thành	
8	Bảo hiểm công trình	133	nt	100%			133	133		Theo tiến độ dự án	
9	Giám sát công trình	917	nt	43%	33,6		394,8	313		Theo tiến độ dự án	
10	Giám sát, đánh giá hồ sơ dự án	87,5	nt	100%			43,9	43,9		Theo tiến độ dự án	